

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên

Tập 60

Các vị đồng học xin, chào mọi người.

Đọc sách Thánh Hiền, quả nhiên có thể khế nhập cảnh giới, tự nhiên giống như Đại đức tông môn xưa đã nói: *"Tả hữu phùng nguyên, đầu đầu thị đạo"* (mọi nẻo dẫn về nguồn, nơi nơi đều là đạo). Chúng ta lãnh hội được phần ít cảnh giới của Hoa Nghiêm, sau đó sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, tất cả đều là "Đại Phương Quảng", tất cả đều là "Phật Hoa Nghiêm". Quay đầu lại mở Cảm Ứng Thiên ra, mỗi câu mỗi chữ trong thiên văn chương này đều tương ứng với "Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm", thế là chúng ta hiểu rõ câu nói trên Kinh Hoa Nghiêm: *"Nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất"* (một là tất cả, tất cả là một).

Ngày trước, chúng tôi ngay trong lúc giảng giải, nhiều lần đã nói đến cái "nhất" này, đây không phải là chuyên nhất, mà là "nhậm nhất" (cái nào cũng đều bao gồm). Tôi nói "nhậm nhất" là nói pháp môn trong Phật pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, bất cứ pháp môn nào cũng đều bao gồm trong đó. Có câu là *"nhất tức thị đa, đa tức thị nhất"* (một tức là nhiều, nhiều tức là một). Vậy chúng ta muốn hỏi, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, có bao gồm Cảm Ứng Thiên hay không? Thậm chí có bao gồm cả Tân Cựu Ước của Cơ Đốc giáo hay không? Có bao gồm Kinh Cô-Ran của Hồi giáo hay không? Mọi người nghĩ xem. Thấy đều bao gồm! Đây là thật. Chẳng phải chúng ta hay nghe nhà Phật thường nói, sau khi ngộ rồi thì pháp nào không phải là Phật pháp? Cái gì gọi là Phật pháp? "Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm" gọi là Phật pháp. Nếu như không ngộ thì dù bộ Kinh Hoa Nghiêm này ở ngay trước mặt bạn cũng không phải là Phật pháp. Qua đó có thể thấy được, có

phải Phật pháp hay không, điều then chốt tuyệt nhiên không ở việc nó có phải là Phật Kinh hay không, mà then chốt chân thật ở việc bạn có giác ngộ hay không. Vì sao vậy? Sau khi giác ngộ mới biết được tất cả chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới là một tự thể. Vậy Cảm Ứng Thiên này chẳng lẽ là ngoài tự thể sao? Ki Tô giáo, Hồi giáo, Do Thái giáo, rất nhiều tôn giáo thế gian là ngoài cái nhất thân này của chúng ta hay sao? Không phải! Hư không pháp giới tất cả chúng sanh là một tự thể. Cho nên, có pháp nào không phải là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm? Phạm phu ngu muội vô tri, không vào được cảnh giới này. Không những phạm phu không thể vào, mà Nhị Thừa Quyền Giáo Bồ-tát cũng không thể vào. Do nguyên nhân gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước chướng ngại. Hay nói cách khác, bạn chưa lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây gọi là “thể kiến” (kiến giải theo thể tục). Tại vì sao gọi là thể kiến? Bạn có phân biệt, chấp trước, bạn có chấp trước thời gian của quá khứ, hiện tại, vị lai, bạn có chấp trước không gian cõi này với phương khác, bạn không thấy được chân tướng sự thật. Cho nên, tất cả chư Phật Như Lai, Bồ-tát, Tổ sư Đại đức giáo hóa tất cả chúng sanh không gì khác hơn là buông xả chấp trước mà thôi. Chỉ cần đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả thì chân tướng của vũ trụ nhân sanh liền rõ ràng, liền tường tận rồi. Đây gọi là Phật pháp. Khi mê, mê có nhẹ nặng, nên tạo ra nghiệp nặng nhẹ cũng không như nhau. Hiện tại chúng ta đọc đoạn này, đây là đại ác, "bội nghịch đại ác". Bội là trái ngược, trái ngược cái gì? Trái ngược với tánh đức của chính mình, không phải trái ngược với thứ khác. Chúng ta chính mình phải giác ngộ.

Nói về đại ác, tổng cộng có bảy đoạn nhỏ, đoạn sau cùng này là "*Ương bướng bất nhân, độc ác, tàn nhẫn, tự cho là đúng*". Chúng ta tử mỉ phản tỉnh, mỗi điều đều phạm, chỉ khác là mỗi một người đã phạm nhẹ hay nặng không đồng nhau mà thôi.

"Tàn nhân, tự cho là đúng" chính là chúng ta bình thường gọi là "lòng dạ độc ác". Đối người, đối việc, đối vật, tạo tội nghiệp cực trọng, quan niệm không tốt, sau khi chết ắt sẽ đọa ba đường. Trong Vựng Biên có những câu như sau: "*Kẻ ngang ngược cường bạo, chết bất đắc kỳ tử, hẳn là vậy rồi, nhưng sau khi chết, quả báo tam đồ biết đến bao giờ có thể thoát khỏi*". Câu nói này đáng được chúng ta sâu sắc phản tỉnh. Thánh Hiền thế xuất thế gian, chúng ta đọc được trong văn tự ghi chép, các Ngài đối nhân xử thế tỏ rõ vô cùng khiêm tốn, nhẫn nhường. Thánh nhân thế gian như Khổng Tử, trong Luận Ngữ ghi chép, Khổng Tử là một người "ôn-lương-cung-kiệm-nhượng". Ngài đối với người thì ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm, nhẫn nhường. Không chỉ Khổng Tử cả đời dùng ngôn giáo, mà còn dùng thân giáo làm ra tấm gương để cho chúng ta xem. Đây là Thánh nhân. Có thể phụng hành giáo huấn của Thánh nhân thì xã hội sẽ an định, thiên hạ thái bình, đời sống của nhân dân chân thật có thể đạt đến an hòa lợi lạc. Quan niệm lý luận này không giống như người phương Tây hiện đại. Người phương Tây đề xướng tiêu xài, khích lệ tiêu xài, vì cái gì? Vì để chiếm lợi. Mọi người trong đời sống, nếu như không tiêu xài, không lãng phí thì làm sao họ có thể kiếm tiền? Người người đều giống như Khổng Lão Phu Tử, mỗi thứ đều sống tiết kiệm thì việc buôn bán của họ sẽ không cần phải làm nữa rồi. Do đây có thể biết, khích lệ tiêu xài, chú trọng tiêu xài, mục đích đó là tranh danh đoạt lợi. Có tâm cạnh tranh, có tâm chiếm đoạt, xã hội còn có thể an định được sao? Đời người còn có hạnh phúc gì đáng nói nữa? Những đạo lý này, những sự thật này, chúng ta phải suy xét nhiều. Nghĩ thông rồi, nghĩ tường tận rồi thì bạn sẽ cùng đi với Thánh Hiền nhân hay cùng đi với người hiện đại?

Đời sống của Thánh Hiền nhân có chân lạc, có chân hạnh phúc, quyết không phải là hưởng thụ vật chất, niềm vui ở trong đây. Thực tế mà nói, người thông thường hiện nay không cách gì tưởng tượng ra được, không cách gì thể hội được. Người đi học ngày xưa còn có thể ý thức được, người

hiện tại không đọc sách Thánh Hiền, họ làm sao có thể nghĩ đến? "*Ngoan lệ tự dụng*", cái gì gọi là "tự dụng"? Tự cho là đúng, đây gọi là tự dụng. Người khác tự cho là đúng, chúng ta thấy được rất rõ ràng. Họ sai rồi! Chính mình tự cho là đúng mà không hề biết. Tự cho là đúng mà còn không được, huống hồ còn dùng cái tâm độc ác để đối với người khác, oán thù này sẽ kết rất sâu. Kết oán thù với người ta luôn luôn là trong bất tri bất giác chính mình không phát hiện, hữu ý hay vô ý đắc tội với người, làm cho người khó chịu, nhưng chính mình đích thực không biết. Vì sao vậy? Cái tập khí thói xấu này họ đã nuôi thành thói quen rồi, cho rằng chính mình làm đều là đúng, đều là chính xác, mà không hề biết phản ứng của đối phương. Đây là khờ dại đến cùng tột, đáng thương đến cùng tột. Đến sau cùng biến thành tình huống như thế nào vậy? Không có người nào hợp tác với bạn, không có người nào bằng lòng làm việc với bạn. Đây vẫn là người thiện, còn người bất thiện thì họ phải báo thù bạn, vậy thì càng thâm hiểm. Đại khái mọi người học Phật thì còn có một chút thiện tâm, gặp phải những việc ác thì tránh ra, "Thôi vậy! Không cùng làm việc với bạn. Bạn ở trong tổ chức này thì tôi từ chức, không làm. Tôi sợ bạn, tôi nhường bạn". Người khác thấy đều từ chức hết, chỉ còn lại một mình bạn, bạn làm đi.

Chúng ta phải nghe giáo huấn của Thánh Hiền nhân, phải ngày ngày phản tỉnh. Thực tế mà nói, muốn phản tỉnh, phương pháp tốt nhất chính là đọc *Cảm Ứng Thiên*. Tại vì sao Đại Sư Ấn Quang xem trọng quyển sách này như vậy? Đạo lý chính ngay chỗ này. Tôi thường nghe người nói với tôi: "*Đại chúng cùng nhau cộng tu, chịu đựng tánh khí của đồng tu, chịu sỉ nhục của đồng tu, con nhẫn chịu không nổi rồi. Con muốn rời khỏi đạo tràng này*". Tôi khuyên họ phải nhẫn nhục, phải nhẫn nại. Vì sao vậy? Đạo tràng này hy hữu khó gặp; những người làm cho bạn phiền não, những người tự cho mình là đúng, đó là ma chướng của bạn; nếu bạn không thể nào khắc phục thì bạn liền bị họ chướng ngại, cơ duyên được độ của bạn ngay đời này liền bị họ cắt mất, vậy thì họ có tội, bạn cũng có

lỗi. Cho nên, chúng ta phải học Bồ-tát, phải tu nhẫn nhục Ba-la-mật, xem những người "độc ác tàn nhẫn, tự cho là đúng" này là Bồ-tát, thành tựu nhẫn nhục Ba-la-mật của ta. Đây là Phật dạy cho chúng ta.

Chúng ta dùng thái độ gì đối với người ác, đối với những người "Ương bướng bất nhân", người "độc ác, tàn nhẫn, tự cho là đúng"? Chúng ta dùng sự lương thiện, hậu đạo, nhu hòa mà tu nhẫn nhục Ba-la-mật. Bạn có thể học điều này thành công thì ngay đời này bạn nhất định đắc đạo, chắc chắn thành tựu, không chỉ chính mình độ được chính mình, mà bạn cũng độ được đối phương, đối phương có lỗi, nhưng không đến nỗi đọa địa ngục. Nếu như bạn thoái chuyển, họ chắc chắn đọa địa ngục; bạn không hề thoái chuyển, tinh tấn, vãng sanh bất thoái thành Phật, họ sẽ không đọa ba đường. Tự độ và độ người, đây là chúng ta phải học Bồ-tát đạo.

Làm thế nào cùng ở chung với những người cang cường bất nhân, tự cho là đúng? Việc này nhất định phải rõ lý, nhất định phải có tính nhẫn nại, chịu khó rất lớn mới có thể làm được. Nhất là chúng ta phải cảnh giác đến lời Phật thường hay răn dạy: *"Thế gian vô thường, cõi nước mong manh"*. Chúng ta cùng tất cả đại chúng, bất luận họ làm thiện hay tạo ác, thời gian chúng ta ở chung đều không thường xuyên, đều rất ngắn, đâu cần để ý, hà tất lại để ở trong lòng? Người ta hành thiện, chúng ta hoan hỉ, cung kính tán thán. Họ làm ác, chúng ta học Phật Bồ-tát, cung kính đối với họ mà không tán thán. Đây là trong Hoa Nghiêm, Bồ-tát Phổ Hiền dạy chúng ta. Nếu như họ có thiện căn, xem thấy thái độ này của chúng ta đối với họ, họ liền sẽ phản tỉnh. Người ta cung kính đối với mình, nhưng vì sao lại không tán thán mình? Nghĩ lại chính mình có khuyết điểm gì, họ liền sửa lỗi đổi mới. Cho dù họ không thể sửa lỗi đổi mới, chúng ta cũng không kết oán thù với họ. Họ tức giận với ta, ta liền nhận chịu, "thôi vậy, công việc của chính mình vẫn phải chăm chỉ nỗ lực mà làm, quyết không bởi vì họ sỉ nhục ta, họ làm cho ta tức giận mà công việc của ta liền giải

đãi”. Chúng ta làm việc không còn chăm chỉ, thoái chuyển, nản lòng, thiện tâm làm việc tốt, vì tất cả chúng sanh làm việc tốt, vì Phật pháp làm việc tốt, còn phải chịu nhiều oan uổng, tức khí đến như vậy. Sự việc như vậy thường có, có rất nhiều. Chính mình ở rất nhiều nơi, đem Phật pháp giới thiệu cho đại chúng, có người hoan hỉ tán thán, cũng có người đổ ky oán hận, cũng có người nghĩ ra vô số phương pháp chướng ngại. Thế nhưng chúng ta vẫn phải làm, không thể nói họ đổ ky, họ sỉ nhục, họ hãm hại, họ chướng ngại thì ta liền không làm, vậy thì ta sai rồi. Ta vẫn phải làm, làm đến chết mới thôi, sống một ngày thì làm một ngày. Đây là chúng ta tiếp nhận giáo huấn của Thánh Hiền. Chúng ta chính mình phải học năm đức *"ôn-lương-cung-kiệm-nhượng"* của Phu Tử, phải học sáu Ba-la-mật *"nhẫn-nhục-tinh-tán-thiền-định-trí-huệ"* của Bồ-tát, hóa giải vô số oán kết của đời quá khứ và đời này.

Câu sau cùng trong chú giải nói: *"Đức Phật nói người hung dữ tàn bạo cũng giống như con ngựa xấu tính hung dữ vậy, rất khó điều phục"*. Đây là lời trong Kinh Phật, nêu ra một thí dụ nói là người mà hung hãn, hết thầy đều dính mắc, chấp trước, trái nghịch với người khác, tự cho mình đúng, không chịu phục người, thiện hữu tri thức không ai đến gần, thiện hữu tri thức sẽ rời xa bạn. *"Lời lành, lý hay, lấy ai bảo bạn?"*, bạn không nghe lọt vào, cho nên *"Đấy là cội nguồn tạo ác, chuốc hận, không chi hơn chuyện này"*. Bạn tạo ác nghiệp, bạn kết oán thù với người, căn nguyên ở ngay chỗ này. Cho nên, chúng ta phải hiểu được, phải tường tận.

Các vị đồng học, mời xem Cảm Ứng Thiên Vựng Biên, đoạn thứ bốn mươi lăm:

"Thị phi bất đáng, hướng bối quai nghi" (Chẳng phân biệt đúng sai, hành xử không thích đáng)

Đoạn này chỉ có hai câu. Từ chỗ này đến đoạn thứ năm mươi sáu, phần Kinh văn này là nói điều ác của người làm quan. Người làm quan, dùng lời hiện đại mà nói chính là quan chức chính quyền. Phật nói với chúng ta, tất cả chúng sanh, bất luận là trải qua phương thức đời sống như thế nào, làm công việc nghề nghiệp nào đều không tránh khỏi tạo tác ác nghiệp, đúng như Kinh Địa Tạng đã nói: "*Chúng sanh Diêm-phù-đề khởi tâm động niệm thấy đều là tội*". Lời nói này thật không quá đáng chút nào. Cho dù vào ngày nay, người xuất gia tu hành vẫn không tránh khỏi tạo tác tội nghiệp. Chúng ta đọc được từ trong Di Lạc Bồ-tát Sở Vấn Kinh, bộ Kinh này nói vào thời kỳ Mạt Pháp, người xuất gia tạo ra tội nghiệp. Bồ-tát từ bi, đặc biệt vì chúng ta nêu ra mỗi một điều nghiệp báo đều là A-tỳ địa ngục, cho nên ngạn ngữ thường nói: "*Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều*", đều là nói lời thật. Chúng ta xuất gia, mơ mơ hồ hồ mà xuất gia. Thân phận này rất dễ dàng tạo tác tội nghiệp, hơn nữa nhận lấy quả báo còn nghiêm trọng hơn bất cứ nghề nghiệp nào khác, cho nên trước tiên phải làm cho rõ ràng. Nếu chưa làm cho rõ ràng, sau khi xuất gia lại gặp phải duyên không thù thắng thì sẽ không thể nào hiểu rõ Phật pháp chính xác, không biết được Phật là gì, đệ tử Phật là gì và rốt cuộc phải tu hành như thế nào mới như pháp. Tu hành như pháp thì vô lượng công đức, quả báo cũng thù thắng không gì bằng. Thế nhưng, nếu tu không như lý, không như pháp thì đắc tội rất nặng. Người xuất gia tu hành mà còn như vậy, hưởng hồ là người thế gian, hưởng hồ là người làm vô số nghề nghiệp khác trong thế gian.

Nghề nghiệp trong thế pháp, hành thiện dễ dàng, tạo ác cũng dễ dàng nhất là từ nơi cửa quan. Cho nên, Thái Thượng ở trong ác báo, trước tiên nói với chúng ta là "*bội nghịch đại ác, đó là cội gốc của vạn ác*". Sau khi nói xong, tiếp theo phân biệt nói rõ trong thế pháp, tất cả chúng sanh rất dễ dàng tạo tác vô số ác hạnh. Đoạn thứ nhất là nói "người làm quan", đó là viên chức chính phủ. Chúng ta tuy là không làm việc hành chánh, thế

nhưng đều đáng để chúng ta làm tham khảo, đều đáng để chúng ta học tập.

Đoạn thứ nhất nói: "*Chẳng phân biệt đúng sai, hành xử không thích đáng*". Những chữ này, chúng ta phải thường ghi nhớ ở trong tâm, chính là nói phải có năng lực phân biệt phải quấy, phải có năng lực phân biệt tà chánh. Cổ Thánh tiên Hiền bất luận là giáo học của thế pháp hay Phật pháp, trước tiên chính là dạy chúng ta có năng lực phân biệt cái gì là thật, cái gì là giả, cái gì là tà, cái gì là chánh, cái gì là phải, cái gì là quấy, cái gì là thiện, cái gì là ác, thậm chí đến cái gì là lợi, cái gì là hại. Nếu như đối với những thứ này không có năng lực phân biệt, đó chính là ngu muội đến tột đỉnh. Người xưa thường nói, con người với súc sanh cảm thú khác nhau ở chỗ con người có trí tuệ, có thể phân biệt, còn súc sanh thì không thể phân biệt những việc này.

Trong chú giải viết rất hay. Đoạn này số lượng tuy không nhiều, thế nhưng rất quan trọng. "*Người quân tử chân chính có đủ đạo đức nhân nghĩa thì có đủ trí tuệ, phân biệt được tốt xấu, nhận định đúng đắn về thị phi đúng sai*". Mấy câu nói này rất là quan trọng. Người đi học ở thế gian, người đi học thời trước không phải là để cầu lấy công danh, mà “đi học chí ở Thánh Hiền”, đi học là vì muốn làm Thánh nhân, làm Hiền nhân, làm quân tử. Đây là mục đích đi học của chúng ta. Thánh Hiền, quân tử là ý nghĩa gì? Định nghĩa của chữ "Thánh" này là, đối với chân tướng vũ trụ nhân sanh triệt để tường tận, giác ngộ rồi, con người này gọi là Thánh nhân. Tường tận chưa đủ thấu triệt, chưa đủ triệt để thì chính là Hiền nhân quân tử. Hay nói cách khác, đi học chính là vì để rõ lý, rõ lý thì có thể phân biệt đúng sai tà chánh, không nhất định phải làm quan. Người chân thật tường tận đạo lý, người thấu hiểu đúng sai, bất luận trải qua đời sống như thế nào, cho dù là làm ăn xin, họ cũng là Thánh nhân, họ cũng có được sự hưởng thụ được cao nhất của đời người. Đây là chân thật, không phải là giả. Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện ra chính là người ăn xin, mỗi

ngày ra ngoài xin ăn, đi ngang cửa nhà người khát thực. Ngài là đại Thánh, đời sống của Ngài chân thật tràn đầy hạnh phúc, người thế gian chúng ta làm gì hiểu được? Người thế gian ngu si, không có trí huệ, không thể phân biệt đúng sai tà chánh, cho nên người thế gian mê hoặc trong danh lợi, mê ở trong năm dục sáu trần. Trong Kinh Phật nói không sai, họ tiếp nhận là "khổ, lạc, ưu, hỷ", thân có khổ vui, tâm có mừng lo. Khổ nhiều vui ít, lo nhiều mừng ít, đây là đời sống của chúng sanh. Đời sống của Thánh Hiền quân tử là thân không có khổ vui, tâm không có lo mừng, đó gọi là đại lạc, gọi là chân lạc, trong Kinh Phật chúng ta gọi là Cực Lạc. Ai có thể thể hội được? Những Thánh Hiền quân tử giáo hóa chúng sanh ở thế gian, thân phận của các Ngài, phương thức của các Ngài ngàn vạn khác biệt.

Ở Trung Quốc, ngày trước chúng ta đi học có biết đến Vũ Huấn, đó là một người ăn mày, là một Thánh nhân. Ông dùng thân phận của người ăn mày để giáo hóa chúng sanh, dạy bảo thế nhân đoạn ác tu thiện, dạy bảo thế nhân phải tiếp nhận giáo huấn của Thánh Hiền. Cho nên, trong câu nói: "*Người quân tử chân chính có đủ đạo đức nhân nghĩa*", xã hội có thể an định, có thể phồn vinh, chúng sanh có thể hòa thuận cùng sinh sống với nhau, có thể tôn trọng lẫn nhau, kính yêu lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau, trong đây then chốt thiết yếu chính là nhân nghĩa đạo đức. Ai đến dạy, ai làm ra mô phạm? Thánh Hiền nhân đến dạy, quân tử phải làm tấm gương, làm mô phạm, hay nói cách khác, phải đề xướng nhân nghĩa.

"*Có lễ nghĩa chi phòng*" (thế nên lễ nghĩa là để phòng ngừa việc phạm lỗi). Chỉ sợ lễ nghĩa có sai sót, cho nên phải cầu hành nhân, hành nghĩa, giữ lễ, nhà Phật gọi là trì giới. Trì giới chính là giữ lễ, hiện nay gọi là thủ pháp (tuân thủ luật pháp, quy định). Phật ở trong Kinh luận vô số lần dạy bảo học trò, làm học trò của Phật nhất định phải thủ pháp, không chỉ là phải giữ giáo giới giáo huấn của Phật, mà chúng ta cư ngụ ở khu vực nào, quốc gia nào thì pháp luật quy định của quốc gia, phong tục tập quán của

khu vực đó chúng ta nhất định phải tuân thủ. Nếu có trái phạm, thấy đều xem là phạm giới, phá giới.

Thế nào gọi là Phật, thế nào gọi là Bồ-tát? Phật Bồ-tát chính là làm tấm gương tốt nhất cho xã hội đại chúng. Trong Kinh thường nói: "*Thiên nhân sư phạm*" (sư là mẫu mực, phạm là mô phạm), làm chuẩn mực cho chốn nhân gian và cõi trời. Chúng ta học Phật, làm đệ tử của Phật, chính mình bình lặng mà suy xét, tư tưởng kiến giải hành vi của chúng ta có thể làm mô phạm cho đại chúng xã hội hay không, đại chúng xã hội đều học tập giống như ta vậy, có được hay không? Chúng ta phải thường phản tỉnh kiểm điểm như vậy thì mới được xem là học trò học Phật, là đệ tử của Phật. Nếu như cách nghĩ, cách nói, cách nhìn, cách làm của chúng ta gây nguy hại đối với đại chúng xã hội thì phải mau đem chúng sửa đổi lại. Tư tưởng hành vi của ta có lợi ích đối với đại chúng xã hội thì chúng ta phải nên nỗ lực mà làm.

Phật dạy chúng ta một lý niệm căn bản, đó là nhất định không được vì chính mình. Phật nói với chúng ta, tự tư tự lợi là cội nguồn của các ác. Nếu như vì chính mình mà nghĩ thì gọi là phàm phu. Tất cả không vì chính mình mà nghĩ, vì chúng sanh mà nghĩ, vì xã hội mà nghĩ, người này chính là Phật Bồ-tát. Lợi ích của xã hội là lợi ích của nhà mình, lợi ích của đại chúng là lợi ích của chính mình. Tất cả vì chúng sanh, tất cả vì xã hội, đây là Phật Bồ-tát. Phật Bồ-tát cùng phàm phu khác biệt chính ngay chỗ này. Đệ tử Phật Bồ-tát ở ngay trong cuộc sống, trong công việc, trong đối nhân xử thế tiếp vật phải làm ra "*biết phân định đúng sai*" cho người xem. Nhất là ở vào xã hội hiện đại này, giáo dục của cổ Thánh tiên Hiền đã bị đại chúng quên mất, không ai không chạy theo danh lợi, tranh danh đoạt lợi, đúng sai điên đảo, không phân định chính là điên đảo, lấy sai làm đúng, lấy đúng làm sai.

Chúng ta ngày nay học Phật, nếu như có người nghe được câu nói "không vì chính mình, chỉ vì người khác", họ liền nói: "Anh sai rồi, anh mê hoặc điên đảo!". Họ nói chúng ta mê hoặc điên đảo. Cái gì là đúng? Phải tự tư tự lợi! Người nước ngoài ngay trên pháp luật còn chế định "quyền riêng tư". Quyền riêng tư chính là tự tư tự lợi, cho việc này là đúng. Đây chính là đúng sai điên đảo, phải quấy không rõ ràng.

"Hướng" là xuôi theo, là phương hướng. "Bội" là trái nghịch. "Hướng bội" này cũng sai rồi, thế nhưng người ngày nay không biết. Chúng ta học Phật, Phật nói với chúng ta, chúng ta phải hướng về cái gì? Phải hướng về Phật đạo, phải hướng về con đường thành Phật, phải hướng về con đường Bồ-tát, vậy thì chính xác, vĩnh viễn thoát khỏi sáu cõi luân hồi, thoát khỏi mười pháp giới. Chúng ta phải hướng về phương hướng này thì mới đúng. Thế nhưng phương hướng của người thế gian là gì? Phương hướng của người thế gian hiện tại không phải là sáu cõi luân hồi, mà hiện tại là ba đường ác, cho nên người thế gian là trái với Phật đạo, Bồ-tát đạo, họ hướng đến ba đường ác, ngay cả hai đường "nhân - thiên" họ cũng đều trái nghịch.

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên dạy chúng ta về hai con đường "nhân - thiên". Chúng ta mỗi ngày đọc tụng, tỉ mỉ tư duy, suy xét lại, tâm hạnh của chúng ta có tương ứng với Thái Thượng đã nói hay không? Nếu như tương ứng, đường chúng ta đi là cõi người, cõi trời. Nếu như trái ngược, chúng ta đi là con đường súc sanh, đường ngạ quỷ, đường địa ngục. Ở giai đoạn hiện tiền này, Đại Sư Ấn Quang đặc biệt vì chúng ta đề xướng Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư, chân thật là đại từ đại bi. Ngài là Tổ sư Đại đức của nhà Phật, tại vì sao không đề xướng Phật pháp? Ba thứ này đều không phải của nhà Phật. Phật pháp quá sâu, quá rộng, thời gian ngắn không dễ gì lý giải, không dễ gì khế nhập, cho nên Ngài dùng ba loại sách này. Ba loại này tương đối dễ hiểu, cứu cấp được. Hy vọng mọi người làm được theo ba quyển sách này thì sẽ vững bước

trên hai con đường nhân thiên, không đến nỗi rơi xuống vực sâu, sau đó lại học Phật. Thế là chúng ta tường tận rồi, ba quyển sách này là nền tảng của học Phật. Nếu không có nền tảng này, bạn ở nơi Phật pháp bất luận dụng công nỗ lực thế nào, sau cùng đều không thể thành tựu. Tam thừa Phật pháp là xây dựng ở trên nền tảng của nhân thừa. Làm người cũng làm không được thì còn nói đến cái gì? Cho nên, trong câu nói này, trước tiên đưa ra cho chúng ta mấy chữ "thị phi", "hương bội", chúng ta phải lưu ý, nhất định không được xem nhẹ.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi.

A Di Đà Phật!